

Bản án số: **45/2020/HS-ST**

Ngày: 22/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lò Văn Ôn**

2. Ông **Lò Văn Thương**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thu Hương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông **Hứa Ngọc Thông** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tiến S**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1996 tại Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: Thôn 6, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: Thôn 9, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Tiến Ph; Con bà: Tống Thị T; Vợ: Lương Thị B (đã ly hôn tháng 12/2020); Con: Có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/8/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có nghĩa vụ liên quan:* Ông **Lò Văn U** - Sinh năm: 1978; Địa chỉ: Bản Y, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên - Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

* *Người làm chứng:* **Lò Văn D** - Sinh năm: 1991; Địa chỉ: Bản C, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/8/2020, S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 27H2-8697 từ bến xe khách thành phố Điện Biên Phủ đến bản X, xã Th, huyện Đ, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời, khi đến giữa khu vực bản X, S gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là H, khoảng 28 tuổi (không biết địa chỉ), S đã hỏi và mua được của H 01 gói Heroine và 01 gói bên trong có 01 viên Methamphetamine với giá 480.000 đồng. S cất giấu số ma túy vừa mua được vào túi quần bên phải và điều khiển xe mô tô đến nhà Lò Văn U, trú tại bản Y, xã S với mục đích đi chơi, trên đường đi S gặp Lò Văn D, sinh năm 1991, trú tại bản C, xã S đang đứng chơi ở đường, S đã rủ và chở D cùng đi. Đến nơi S và D vào ngồi chơi cùng U tại phản gỗ trong nhà sau đó U đi ra ngoài. S lấy gói Heroine từ trong túi quần bên phải S đang mặc ra, dùng tay cầu chia nhỏ số Heroine dùng nilon màu xanh gói lại thành 16 gói nhỏ rồi cất vào trong túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 15 phút sau U đi vào nhà và hỏi S: Có Heroine bán không bán cho 50.000 đồng? S trả lời: Có đưa tiền đây? U đưa cho S 50.000 đồng, S cầm tiền rồi lấy ra 01 gói Heroine đưa cho U, mục đích U mua Heroine để sử dụng. Việc S chia, gói Heroine và bán Heroine cho U có Lò Văn D biết và chứng kiến. Hồi 22 giờ 45 phút cùng ngày, khi Nguyễn Tiến S và Lò Văn U vừa trao đổi mua bán ma túy xong thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên vào kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại tay phải của Lò Văn U 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh có khối lượng 0,05 gam; thu giữ tại túi quần bên phải của Nguyễn Tiến S đang mặc có 15 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh có khối lượng là 1,25 gam và 01 viên Methamphetamine được gói bên ngoài bằng nilon màu xanh bọc ngoài bằng mảnh giấy bạc màu vàng có khối lượng 0,1 gam, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 763/GĐ-PC09 và Bản kết luận giám định số: 765/GĐ-PC09 ngày 12/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Nguyễn Tiến S gửi giám định là ma túy loại Heroine, mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của S gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng vật chứng thu giữ của S gồm: 1,25 gam chất bột màu trắng (đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại) và 0,1 gam viên nén màu hồng (đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại). Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn U gửi giám định là ma túy loại Heroine, khối lượng vật chứng thu giữ của U gồm: 0,05 gam chất bột màu trắng (đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại). Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Methamphetamine nằm trong danh mục

các chất ma túy, STT 323, Mục IIC, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định trên của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Về vật chứng của vụ án: Ngày 13/11/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã chuyển vật chứng của vụ án sang cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên gồm: 1,16 gam Heroine và 50.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Bản cáo trạng số: 281/CT-VKSDB ngày 09/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Nguyễn Tiến S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến S với mức hình phạt từ **03 năm đến 03 năm 06 tháng tù** về tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,16 gam Heroine còn lại sau khi giám định; Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Tiến S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Thực hiện lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Tiến S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa Nguyễn Tiến S hoàn toàn thừa nhận vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 02/8/2020, tại nhà của Lò Văn U ở bản Y, xã S, huyện Đ, Nguyễn Tiến S đã có hành vi cất giấu trái phép trên

người 02 chất ma túy khác nhau là 1,25 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, Nguyễn Tiến S đã bán cho Lò Văn U 0,05 gam Heroine thu được số tiền 50.000 đồng, như vậy S phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng các chất ma túy đã thu giữ của S và khối lượng chất ma túy mà S đã bán cho U, tổng cộng là 1,4 gam. Số ma túy trên là do trước đó S mua được của một người đàn ông tự giới thiệu tên là H, khoảng 28 tuổi (không biết địa chỉ) tại bản X, xã Th, huyện Đ với số tiền 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 45 phút ngày 02/8/2020, tại nhà ở của Lò Văn U, Nguyễn Tiến S đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 1,25 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, Nguyễn Tiến S đã bán cho Lò Văn U 0,05 gam Heroine thu được số tiền 50.000 đồng. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tổng khối lượng hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là: **1,4 gam**. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bản luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."*

Nguyễn Tiến S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích trên, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Nguyễn Tiến S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét hành vi trên của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Vì vậy, việc truy tố, xét xử và áp dụng mức hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo là cần thiết có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy nói chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự. Nguyên nhân dẫn đến phạm tội là do bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, nghiện sử dụng ma túy từ năm 2020 cho đến nay, vì muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác nên bị cáo đã bất chấp pháp luật dần thân vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của Đảng, Pháp luật của Nhà nước ta đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ được ma túy sớm trở lại hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo với mức hình phạt từ **03 năm đến 03 năm 06 tháng tù** là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị, thu nhập chính từ nghề làm ruộng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử cần: Tịch thu tiêu hủy: 1,25 gam Heroine (đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 1,16 gam Heroine) và 0,1 gam Methamphetamine (đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại) thu giữ của Nguyễn Tiến S là vật chứng của vụ án. Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine (đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại) thu giữ của Lò Văn U là vật chứng của vụ án. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo Nguyễn Tiến S phạm tội mà có.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với Lò Văn U không biết Nguyễn Tiến S đã sử dụng nhà ở của mình để chia đóng gói Heroine nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý. Ngoài ra U còn có hành vi cất giấu trái phép 0,05 gam Heroine để sử dụng, quá trình điều tra xác định U chưa có tiền sự về ma túy, chưa có tiền án về tội phạm ma túy, nên hành vi không cấu thành tội phạm. Ngày 08/8/2020 Công an huyện Điện Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103 đối với U với hình thức: Phạt tiền 1.500.000 đồng. Xét thấy việc xử phạt vi phạm hành chính của Công an huyện Điện Biên là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập đến. Ngày 06/10/2020 Lò Văn U bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên bắt lập hồ sơ khởi tố, điều tra về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện U đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Xét việc Nguyễn Tiến S rủ Lò Văn D lên nhà U chơi, S không nói cho D biết mục đích S lên nhà U để chia nhỏ số ma túy ra và bán. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với D.

Nguyễn Tiến S khai mua ma túy của một người đàn ông tên H, khoảng 28 tuổi (không biết địa chỉ) tại bản X, xã Th, huyện Đ, do bị cáo không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không có đủ cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý đối với người này.

Đối với chiếc bật lửa gas dùng để đóng gói Heroine Nguyễn Tiến S đã vứt đi không thu hồi được, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập việc xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream biển kiểm soát 27H2-8697 là của anh Phạm Hùng C, sinh năm 1985, trú tại Xóm 7, thôn Tr, xã Đ, thành phố Th, tỉnh Thái Bình, đã cho Nguyễn Tiến S mượn, C không biết mục đích mượn xe của S là đi mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Vì vậy, ngày 23/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã trả lại chiếc xe trên cho anh Phạm Hùng C theo Quyết định xử lý vật chứng số 67 ngày 23/10/2020. Xét thấy, việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng trên.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tiến S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Nguyễn Tiến S **03 (Ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (02/8/2020).

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,25 gam Heroine (đã trích 0,09 gam gửi giám định không hoàn lại, còn lại 1,16 gam Heroine) và 0,1 gam Methamphetamine (đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại) thu giữ của Nguyễn Tiến S là vật chứng của vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine (đã trích toàn bộ gửi giám định không hoàn lại) thu giữ của Lò Văn Ư là vật chứng của vụ án.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) là tiền do bị cáo Nguyễn Tiến S phạm tội mà có.

Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2020 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

* Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số: 67/QĐ ngày 23/10/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Tiến S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Tiến S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/12/2020).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- HSNV Công an huyện DB;
- CQĐT Công an huyện DB;
- Nhà tạm giữ Công an huyện DB;
- Bị cáo;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Công an trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Tuyền

